TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày: 23-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ong Thị Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Thanh

2. Ông Trần Văn Hải

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Lệ Huyên là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Minh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Hồng C**, sinh năm 1996, tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp 1, xã P, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Lê Hồng T; Mẹ: Trương Thị M; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Trần Thị Mỹ T (chưa đăng ký kết hôn); Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Lê Phúc T**, sinh năm 1996, tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: không; Hộ khẩu thường trú: Tổ 3, ấp H, xã H, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Tổ 16, khóm 2, Phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ học vấn: 8/12; Cha: Lê Thanh L; Mẹ: Trà Thị T; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự:

Không; Nhân thân: Ngày 10/12/2015, Lê Phúc T bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2018; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ngô Hoàng Oanh Y, sinh năm 1998; Địa chỉ: Tổ 31, khóm 3, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hồng C và Lê Phúc T là bạn thân với nhau, cả hai đều có sử dụng ma túy đá. Khoảng hơn 10 giờ ngày 04/9/2021, Lê Hồng C đi bộ từ Phường 6, thành phố Cao Lãnh đến Phòng số 01, nhà trọ "HK" thuộc tổ 16, khóm 2, Phường 4, thành phố Cao Lãnh gặp Lê Phúc T đang ở trọ nơi đây để trả dụng cụ cắt tóc mà trước đây C đã mượn của T.

Sau khi trả dụng cụ cắt tóc xong, T hỏi C là "Định lấy đồ chơi hả gì?" và cả hai đã ngầm hiểu câu nói này của T là hỏi C về ý định mua ma túy đá để sử dụng. C hỏi thông tin về người bán ma túy và sẽ dùng chiếc điện thoại di động của C để thế chấp mua ma túy. T đưa C chiếc điện thoại di động của T hiệu Star Light có gắn thẻ sim số 0898.056.981 và đọc số điện thoại của người bán ma túy, để C liên lạc mua ma túy. Tuy nhiên, T và C không biết họ tên và địa chỉ của người bán ma túy mà chỉ xưng là "Tôi" với "Ông" để nói chuyện. Khi liên lạc được với người bán ma túy, C nói "Tôi có một cái điện thoại IPhone 6, để lại lấy một cái chơi được không? vài bữa có tiền chuộc", người bán đồng ý bán ma túy cho C. Liên lạc mua ma túy xong, C nói với T là ma túy đá sau khi mua được thì cả hai sẽ cùng sử dụng. Lúc này, T đưa cho C mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu trắng, biển số 66P2-049.46 của bạn gái T để C làm phương tiện đi đến con hẻm đường vào nhà trọ "TV", đối diện với trụ sở Công an phường H, thành phố Cao Lãnh gặp một người thanh niên lạ mặt, đeo khẩu trang, không rõ nhân thân đang điều khiển xe mô tô loại Wave, màu trắng, không rõ biển số. C đưa cho người này chiếc điện thoại di động hiệu IPhone 6 của C và người này giao lại cho C một bịch ma túy đá. Mua được ma túy, C giấu bịch ma túy vào túi quần phía trước, bên trái C đang mặc. Đến 12 giờ 20 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô quay lại trước Phòng số 1 nhà trọ "HK" thì bị

Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Lãnh phối hợp với Công an Phường 4, thành phố Cao Lãnh kiểm tra phát hiện, bắt quả tang C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ tang vật gồm:

- Tại vị trí bên trong túi quần phía trước, bên trái có 01 bịch nylon màu trắng, hàn kín, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy và được niêm phong trong bao thư.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu trắng, biển số 66P2-049.46 do C điều khiển.

Ngay sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành mời Lê Phúc T về cơ quan để làm việc và đã thu giữ chiếc điện thoại di động hiệu Star Light, có gắn thẻ sim số 0898.056.981 của T đã cho C mượn làm phương tiện liên lạc mua ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 820/KL-KTHS, ngày 07/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận như sau:

- Tinh thể rắn chứa trong một bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong bao thư màu trắng nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,239 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73, ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Số ma túy còn lại sau giám định 0,206 gam, loại Methamphetamine được niêm phong trong bì thư, ghi "niêm phong số 822, ngày 04/9/2021" hoàn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh xử lý.

Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy số 401 và 402, cùng ngày 04/9/2021 của Bệnh xá Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết quả xác định Lê Phúc T dương tính với chất Methamphetamine.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 66P2-049.46 bị tạm giữ là xe của bạn gái T tên Ngô Hoàng Oanh Y cho T mượn để làm phương tiện đi lại. Sau đó, T cho C mượn xe này làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng chị Y hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã trả xe lại cho chị Y xong.

Trong quá trình điều tra các bị cáo Lê Hồng C và Lê Phúc T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-TPCL ngày 05 tháng 01 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố các bị

cáo Lê Hồng C và Lê Phúc T, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Lê Hồng C và Lê Phúc T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo T khai nhận vì muốn cùng sử dụng ma túy với bị cáo C nên bị cáo T đã đưa điện thoại, cung cấp số điện thoại của người bán ma túy, trao đổi với người bán ma túy về địa điểm giao nhận ma túy và giao xe Honda để bị cáo C đến địa điểm mua ma túy. Bị cáo C khai nhận, bị cáo đến điểm hẹn mua ma túy theo thông tin từ bị cáo T cung cấp, khi mua ma túy xong trở về Phòng trọ số 1 của bị cáo T, với mục đích cả hai cùng sử dụng thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ bịch ma túy trên người bị cáo C.

Các bị cáo thống nhất với kết luận giám định chất ma túy có khối lượng 0,239 gam, loại Methamphetamine. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Star Light, có gắn thẻ sim số 0898.056.981 của bị cáo T là phương tiện liên lạc mua ma túy, bị cáo T thống nhất không có ý kiến về việc cơ quan tiến hành tố tụng tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân nhân thành phố Cao Lãnh trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Hồng C và Lê Phúc T, phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Hồng C mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Lê Phúc T mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên xử như cáo trạng đã nêu.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến bào chữa hay tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo C và bị cáo T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 10 giờ ngày 04/9/2021, bị cáo C và bị cáo T thống nhất mua ma túy về cùng sử dụng, bị cáo T đã đưa điện thoại cho bị cáo C, cung cấp số điện thoại của người bán ma túy, trao đổi với người bán ma túy về địa điểm giao nhận ma túy và giao xe mô tô cho bị cáo C đến địa điểm mua ma túy. Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi bị cáo C mua ma túy trở về trước Phòng số 01, nhà trọ "HK" thuộc tổ 16, khóm 2, Phường 4, thành phố Cao Lãnh, nơi bị cáo T đang thuê phòng thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ 01 bịch nylon màu trắng, hàn kính bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng.

Theo kết luận giám định của cơ quan chuyên môn, 01 bịch nylon thu giữ trên người bị cáo C là chất ma túy, có khối lượng 0,239 gam, loại Methamphetamine.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần cho chính bản thân, đồng thời cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, cho thấy các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Từ những phân tích nêu trên, hành vi của các bị cáo Lê Hồng C và Lê Phúc T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ*

trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)…

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...".

[4] Về đồng phạm trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Bị cáo T đồng phạm với vai trò là người giúp sức tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo C thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo C với vai trò là người thực hành, trực tiếp đến điểm hẹn mua ma túy về tàng trữ để cùng sử dụng với bị cáo T. Do đó, cả hai bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,239 gam, loại Methamphetamine.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

- Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, việc thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng không phát sinh lợi nhuận. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình

phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao thư màu trắng chứa chất ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong, ghi "Niêm phong số: 822, ngày 04/9/2021"; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Star Light, màu xanh, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao 0898.056.981 là phương tiện liên lạc mua ma túy.

[9] Các vấn đề khác: Đối với chiếc xe mô tô biển số 66P2-049.46 bị cáo C điều khiển đi mua ma túy là tài sản của chị Ngô Hoàng Oanh Y, chị Y cho bị cáo T mượn để làm phương tiện đi lại, việc bị cáo T đưa xe cho bị cáo C đi mua ma túy, chị Y hoàn toàn không biết. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã trả chiếc xe nêu trên cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về quan điểm trình bày luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, xét thấy là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Hồng C và Lê Phúc T, phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Hồng C 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Lê Phúc T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao thư màu trắng được niêm phong, ghi "Niêm phong số: 822, ngày 04/9/2021", có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp" và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Bùi Văn D, Nguyễn Phước L và Lê Hồng C.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Star Light, màu xanh, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao 0898.056.981, Điện thoại đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2022).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Hồng C và Lê Phúc T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan điều tra CA TP. Cao Lãnh;
- Nhà tạm giữ CA TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo, NTGTT khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Ong Thị Ngọc Tâm